

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2024/HS-PT**

Ngày 01 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức.

Các Thẩm phán: 1. Ông Võ Thanh Hà;

2. Ông Trương Công Bình,

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đưa ra xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Y T Êban phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm 52/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Y T Êban**, sinh ngày 20/9/1992, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Ê Đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y B Niê (đã chết) và bà H Đ Êban, sinh năm 1951; Tiền án, Tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2023 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11/9/2023, Y T Êban đi nhờ xe của người đi đường từ nhà đến Km23, Quốc lộ H. Sau đó đi xe Bus xuống Km51, Quốc lộ H, tìm gặp 01 người đàn ông (Không rõ lai lịch) mua 2.000.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Y T đi xe Bus về lại Km23, Quốc lộ H, sau đó đi nhờ xe của người đi đường đến khu

vực bờ hồ E, buôn P, xã E, huyện K. Tại đây, Y T lấy một ít ma túy ra sử dụng, đồng thời chia số ma túy thành 03 gói (02 gói nhỏ để bán; 01 gói lớn để sử dụng và bán, tiếp tục lấy ma túy từ gói lớn bán sau khi đã bán hết hai gói nhỏ), Y T bỏ toàn bộ số ma túy trên vào trong túi quần phía trước bên trái. Đến 16 giờ 05 phút cùng ngày, trong lúc Y T đang đi bộ ở khu vực bờ hồ E, buôn P, xã E để tìm người bán ma túy nhưng chưa bán được thì bị Công an huyện Krông Pắc phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm 03 gói nilon màu trắng trên. Quá trình điều tra, Y T khai nhận nếu bán hết hai gói ma túy nhỏ sẽ tiếp tục lấy ma túy từ gói lớn ra bán và nếu có người hỏi mua hết số ma túy trên thì sẽ bán hết.

Tại bản kết luận giám định số 1127/KL-KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt bên trong 01 (một) gói nilon màu trắng, kích thước 4cmx7cm, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0485gam, loại: Methamphetamine. Chất rắn dạng tinh thể trong suốt bên trong 02 (hai) gói nilon màu trắng, kích thước 1cmx3cm, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2827gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Y T Êban phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y T Êban 03 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/12/2023, bị cáo Y T Êban kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y T Êban giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử bị cáo Y T Êban về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y T Êban; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk

Lắc. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, đánh giá có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 05 phút ngày 11/9/2023, Y T Êban mang theo 03 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 2,3312 gam tìm người tại khu vực bờ hồ E, buôn P, xã E, huyện K để bán ma túy thì bị Công an huyện Krông Pắc phát hiện bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Y T Êban về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Y T Êban, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Y T Êban là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Y T Êban phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y T Êban.

- Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Y T Êban 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 11/9/2023.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Y T Êban phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức